TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 20-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Mến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tịnh

Ông Phạm Tiết Cường

Ông Dương Thành Huynh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Kim Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa****:* Bà Thân Thị Hồng Nở – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/HSST, ngày 24 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Vũ T, sinh ngày: 18/10/1986, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm: 1955 (chết) và bà Phan Hồng P, sinh năm 1958; bị cáo có vợ và 01 con; tiền án: 02 tiền án; Ngày 15/7/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xử phạt 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo bản án số: 50/2011/HSST; Ngày 31/10/2019 bị Tòa án huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo bản án số: 46/2019/HSST; tiền sự: có 01 tiền sự bị Công an xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 16/QĐ ngày 10/6/2022 phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2022 sau đó chuyển sang tạm giam từ đó cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Vũ T*: Luật sư Trương Hòang O, Văn phòng luật sư Trường Hoàng O, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh bào chữa cho bị cáo theo chỉ định (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Trương Thị Đ, sinh năm 1983. Nơi cư trú: ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua công tác trinh sát quản lý địa bàn và đối tượng, trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh phát hiện bị cáo Nguyễn Văn Vũ T, sinh ngày 18 tháng 10 năm 1986, ngụ ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh có biểu hiện nghi vấn mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến 14 giờ 10 phút, ngày 17 tháng 9 năm 2022, trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện C kết hợp Công an xã L tiến hành kiểm tra nhà bị cáo Nguyễn Văn Vũ T phát hiện và bắt quả tang bị cáo đang chia nhỏ ma túy tại bàn phía trong nhà và tiến hành tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm:

- 03 (ba) túi nilon màu trắng đều chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là chất ma túy. (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS3 mã số NS3. 2128987).

- 03 (ba) túi nilon màu trắng đều chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là chất ma túy. (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS4 mã số NS4A 130811).

- 02 (hai) túi màu xanh, trên túi nhựa có in chữ Yao Yao, nghi là chất ma túy (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS4 mã số NS4A 130813).

- 03 (ba) túi màu trắng, trên túi có chữ Apple và hình quả táo, nghi là chất ma túy. (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS4 mã số NS4A 130810).

- 01 (một) túi nilon màu trắng có chứa 03 (ba) viên nén màu nâu, nghi là chất ma túy(được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS4 mã số NS4A 130809).

- 01 (một) một bình thủy tinh không rõ hình dạng; 01(một) ống hút không rõ hình dạng; 01(một) ống thủy tinh không rõ hình dạng (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114492).

- 01 (một) bình nhựa trên nắp có gắn một ống hút không rõ hình dạng, một ống thủy tinh không rõ hình dạng; 01(một) bật lửa tự chế (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114480).

- 03 (ba) túi nilon màu trắng có chứa tinh thể rắn màu trắng, dạng vết, nghi là chất ma túy. (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114486.

- 04 (bốn) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01(một) cân tiểu ly; 01 túi nilon được quấn bằng băng keo đen bên ngoài; 01(một) nấp cân bằng

nhựa; 03(ba) đoạn ống nhựa màu trắng và 01(một) ống nhựa màu trắng được quấn băng keo đen một đầu được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114489.

- 02 (hai) điện thoại di động (01 điện thoại hiệu OPPO Reno 7, đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone, đã qua sử dụng), được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114479.

- Tiền Việt Nam: 4.571.000 (Bốn triệu năm trăm bảy mươi mốt ngàn đồng); 01(một) ống thủy tinh dài 13cm; 01(một) đoạn kim loại màu trắng dài 9,5cm; 01 (một) ống nhựa màu vàng dài 11cm tất cả được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114491.

- 01(một) túi xách màu xanh, có 01 ngăn kéo, kích thước 19,5x11,5cm và một số túi nilon màu trắng có nhiều kích thước khác nhau, chứa sử dụng. (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114487).

Qua kết quả điều tra bị cáo Nguyễn Văn Vũ T khai nhận: Sau khi chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương ngày 18 tháng 10 năm 2021, bị cáo làm nghề mua bán gà đá và thường xuyên đem gà lên thành phố Hồ Chí Minh bán. Đến khoảng tháng 5 năm 2022 bị cáo có gặp và quen với một người đàn ông tên L khoảng 40 tuổi ở khu vực chợ B thuộc huyện M, thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể). Trong thời gian quen với L thì L có đến nhà của bị cáo chơi và mua gà được vài lần nên L biết bị cáo có tiền án về tội ma tuý. Đến khoảng cuối tháng 8 năm 2022, bị cáo chở gà lên thành phố Hồ Chí Minh để bán thì gặp L và L nói với bị cáo là khuya nay khoảng 11 giờ đêm sẽ có người mang đồ để trước nhà bị cáo và kêu bị cáo cất giấu dùm, khi nào cần L sẽ liên lạc với bị cáo, bị cáo hiểu ý của L đó là ma tuý. Sau đó bị cáo T trở về nhà và đến giờ như L đã nói thì bị cáo thấy một cái bịch màu đen để trước cửa nhà của bị cáo và biết trong đó là ma tuý mà L nhờ bị cáo cất giấu nên bị cáo đem ra nhà sau cất giấu.

Đến ngày 16 tháng 9 năm 2022, bị cáo chở gà lên thành phố Hồ Chí Minh để bán thì gặp L, L có kêu bị cáo về lấy số ma tuý mà hôm trước L nhờ cất giấu đem ra chia nhỏ dùm. Đến khoảng 14 giờ, ngày 17 tháng 9 năm 2022, bị cáo lấy số ma túy mà bị cáo cất giấu và đang chia nhỏ ma tuý ra thì bị Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh bắt quả tang.

Đối với người đàn ông tên L khoảng 40 tuổi ở khu vực chợ B thuộc huyện M, thành phố Hồ Chí Minh theo lời khai của bị cáo T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh tiến hành xác minh, do không đủ thông tin cụ thể nên qua xác minh tại chợ B thuộc ấp Đ, xã Q, huyện M, thành phố Hồ Chí Minh không có đối tượng nào tên L như lời khai của bị cáo T. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh chưa làm việc được với người tên L. Khi nào đủ thông tin, Cơ quan điều tra xác minh làm việc rõ, sẽ xử lý sau.

Về vật chứng, đồ vật thu giữ:

- 03 (ba) túi nilon màu trắng đều chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là chất ma túy. (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS3 mã số NS3. 2128987).

- 03 (ba) túi nilon màu trắng đều chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là chất ma túy. (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS4 mã số NS4A 130811).

- 02 (hai) túi màu xanh, trên túi nhựa có in chữ Yao Yao, nghi là chất ma túy (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS4 mã số NS4A 130813).

- 03 (ba) túi màu trắng, trên túi có chữ Apple và hình quả táo, nghi là chất ma túy. (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS4 mã số NS4A 130810).

- 01 (một) túi nilon màu trắng có chứa 03 (ba) viên nén màu nâu, nghi là chất ma túy(được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS4 mã số NS4A 130809).

- 01 (một) một bình thủy tinh không rõ hình dạng; 01(một) ống hút không rõ hình dạng; 01(một) ống thủy tinh không rõ hình dạng (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114492).

- 01 (một) bình nhựa trên nắp có gắn một ống hút không rõ hình dạng, một ống thủy tinh không rõ hình dạng; 01(một) bật lửa tự chế (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114480).

- 03 (ba) túi nilon màu trắng có chứa tinh thể rắn màu trắng, dạng vết, nghi là chất ma túy. (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114486.

- 04 (bốn) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01(một) cân tiểu ly; 01 túi nilon được quấn bằng băng keo đen bên ngoài; 01(một) nấp cân bằng nhựa; 03(ba) đoạn ống nhựa màu trắng và 01(một) ống nhựa màu trắng được quấn băng keo đen một đầu được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114489.

- 02 (hai) điện thoại di động (01 điện thoại hiệu OPPO Reno 7, đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone, đã qua sử dụng), được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114479.

- Tiền Việt Nam: 4.571.000 (Bốn triệu năm trăm bảy mươi mốt ngàn đồng); 01(một) ống thủy tinh dài 13cm; 01(một) đoạn kim loại màu trắng dài 9,5cm; 01 (một) ống nhựa màu vàng dài 11cm tất cả được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114491.

- 01(một) túi xách màu xanh, có 01 ngăn kéo, kích thước 19,5x11,5cm và một số túi nilon màu trắng có nhiều kích thước khác nhau, chứa sử dụng. (được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114487).

Theo kết luận giám định số: 508/KL-KTHS, ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận như sau: Tổng các chất thu giữ tại nhà bị cáo gửi giám định là ma túy Tổng khối lượng: Methamphetamine và MDMA, Codeine, Diazepam là **122,1567 gam**; Tổng khối lượng Ketamine là **7,7411 gam**.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-P1 ngày 23/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Vũ T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Vũ T đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-P1 ngày 23/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã mô tả và truy tố, bị cáo không khiếu nại về nội dung cáo trạng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng không kêu oan về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay cũng như Viện kiểm sát đã đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo. Vị kiểm sát cho rằng đã đủ cơ sở quy kết bị cáo về tội danh và khung hình mà Viện kiểm sát đã truy tố nên Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Vũ T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có hai tiền án và bản án của Tòa án huyện C, tỉnh Trà Vinh đã áp dụng đối với bị cáo là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra đến nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Để đáp ứng cho yêu cầu phòng chống các loại tội phạm về ma túy phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị tại địa phương, ngăn ngừa các hành vi phạm tội ma túy trong thời gian qua tiếp tục gia tăng tại địa bàn tỉnh Trà Vinh. Đề nghị Hội xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Vũ T từ 18 năm đến 20 năm tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày 17/9/2022.

Đề nghị Hội đồng xét trả cho bị cáo Nguyễn Văn Vũ T 01 điện thoại Iphone, đã qua sử dụng, trả cho bà Trương Thị Đ 01 điện thoại hiệu OPPO Reno 7, đã qua sử dụng, tiền Việt Nam: 4.571.000 (Bốn triệu năm trăm bảy mươi mốt ngàn đồng) vì các tài sản trên không liên quan đến vụ án và tịch thu

tiêu hủy các vật chứng còn lại. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Vũ T: Về tội danh cũng như khung hình phạt mà Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố cũng nhưng quan điểm của Vị kiểm sát viên trình bày trong bản luận tội tại phiên tòa hôm nay vị hoàn toàn thống nhất và thống nhất với quan điểm Vị kiểm sát viên về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về xử lý vật chứng vị thống nhất với quan điểm của Vị kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn Vũ T: Bị cáo không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành tội danh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Vũ T khai nhận: Sau khi chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, bị cáo làm nghề mua bán gà đá và thường xuyên đem gà lên thành phố Hồ Chí Minh bán. Đến khoảng tháng 5 năm 2022 bị cáo quen với một người đàn ông tên L khoảng 40 tuổi ở thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian quen với L thì L có đến nhà của bị cáo chơi và mua gà được vài lần nên L biết bị cáo có tiền án về tội phạm liên quan đến ma tuý. Đến khoảng cuối tháng 8 năm 2022, bị cáo chở gà lên thành phố Hồ Chí Minh để bán thì gặp L và L nói với bị cáo là khuya nay khoảng 11 giờ đêm sẽ có người mang đồ để trước nhà bị cáo và kêu bị cáo cất giấu dùm, khi nào cần L sẽ liên lạc với bị cáo, bị cáo hiểu ý của L đó là ma tuý. Sau đó bị cáo về nhà thì thấy một cái bịch màu đen để trước cửa nhà của bị cáo và bị cáo biết trong đó là ma tuý mà L nhờ bị cáo cất giấu. Đến ngày 16 tháng 9 năm 2022, bị cáo chở gà lên thành phố Hồ Chí Minh để bán thì gặp L, L có kêu bị cáo về lấy số ma tuý mà hôm trước L nhờ cất giấu đem ra chia nhỏ dùm. Đến khoảng 14 giờ, ngày 17 tháng 9 năm 2022, bị cáo đem ma túy đã cất giấu đem ra chia nhỏ thì bị Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh bắt quả tang, Kết luận giám định là ma túy, tổng khối lượng Methamphetamine và MDMA, Codeine, Diazepam là 122,1567 gam; Tổng khối lượng Ketamine là 7,7411 gam, tổng khối lượng chất ma túy trên hơn 100 gam và có từ hai chất ma túy trở lên. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Vũ T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm h khoản

4 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Văn Vũ T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, làm ảnh hưởng đặc biệt xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của con người, đồng thời tội phạm ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo khai nhận tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật. Bị cáo đã có hai tiền án đều liên quan đến tội phạm về ma túy đó là "Mua bán trái phép chất ma túy" và " Tàng trữ trái phép chất ma túy", lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo phải thật sự biết ăn năn hối cải, làm ăn lương thiện tạo ra thu nhập để phục vụ cho gia đình nhưng bị cáo không thích làm ăn lương thiện, sau khi mãn hạn tù lại tiếp tục lao vào con đường hút ma túy và bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính mà tiếp tục "Tàng trữ trái phép chất ma túy" dẫn đến việc phạm tội. Tội phạm ma túy trong thời gian qua tiếp tục phát sinh tăng, khối lượng ma túy do hành vi phạm tội trong các vụ án ngày càng lớn, để phục vụ việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm này và phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm cách ly bị cáo thời gian dài ra khỏi xã hội để cải tạo giáo dục, đồng thời để răn đe phòng ngừa tội phạm về ma túy, đáp ứng được niềm tin và lòng mong muốn của nhân dân địa phương.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để đảm bảo tính toàn diện, khách quan đúng bản chất vụ án. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo trong quá trình bị bắt quả tang tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[5] Về biện pháp Tư pháp và xử lý vật chứng:

- Gói 01: Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 85,4727 gam được để trong phong bì niêm phong số: 508MG1 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th.

- Gói 02: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) túi nylong màu trắng, kích thước 9cm x 6cm (sau giám định) có khối lượng 5,6107 gam; Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) túi nylong màu trắng, kích thước 8cm x 5cm (sau giám định) có khối lượng 9,8336 gam; Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) túi nylong màu trắng, kích thước 2,5cm x 2,3cm (sau giám định) có khối lượng 0,9487 gam đều được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG2 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th (Bên trong chứa ma túy)

- Gói 03: Mẫu viên nén màu nâu nghiền nhỏ (03 (ba) viên nén màu nâu sau giám định) có khối lượng 1,0199 gam được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG3 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th. (Bên trong chứa ma túy)

- Gói 04: 03 (ba) túi nylong màu trắng được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG4 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th. (Bên trong chứa ma túy)

- Gói 05: Tinh bột màu trắng (sau giám định) có khối lượng 1,8307 gam được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG5 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th. (Bên trong chứa ma túy)

- Gói 06: Tinh bột màu hồng (sau giám định) có khối lượng 23,1699 gam được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG6 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th. (Bên trong chứa ma túy)

- Gói 07: 01 (một) bình thủy tinh không rõ hình dạng; 01 (một) ống hút không rõ hình dạng; 01 (một) ống thủy tinh không rõ hình dạng đều được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG7 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th.

- Gói 08: 04 (bốn) cái kéo bằng kim loại; 01 (một) cái cân tiểu ly; 01 (một) túi nylong được quấn băng keo bên ngoài; 01 (một) nắp cân bằng nhựa; 03 (ba) đoạn ống nhựa màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu trắng được quấn băng keo đen một đầu đều được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG8

ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th.

- Gói 09: 01 (một) bật lửa tự chế; 01 (một) bình nhựa trên nắp có gắn 01 (một) ống hút không rõ hình dạng và 01 (một) ống thủy tinh không rõ hình dạng đều được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG9 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th.

- 01(một) ống thủy tinh dài 13cm; 01(một) đoạn kim loại màu trắng dài 9,5cm; 01 (một) ống nhựa màu vàng dài 11cm tất cả được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114491 đóng dấu Công an xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Vũ T, Thạch Ly K.

- 01(một) túi xách màu xanh, có 01 ngăn kéo, kích thước 19,5x11,5cm và một số túi nilon màu trắng có nhiều kích thước khác nhau, chứa sử dụng tất cả được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114487 đóng dấu Công an xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Vũ T, Thạch Ly K.

Đây là các vật chứng liên quan trực tiếp đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại Iphone, đã qua sử dụng), được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114479 đóng dấu Công an xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Vũ T, Thạch Ly K.

- 01 điện thoại hiệu OPPO Reno 7, đã qua sử dụng được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114479 đóng dấu Công an xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Vũ T, Thạch Ly K.

- Tiền Việt Nam: 4.571.000 (Bốn triệu năm trăm bảy mươi mốt ngàn đồng).

Qua quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các vật chứng nêu trên không chứng minh được có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử tuyên giao trả lại cho bị cáo và bà Trương Thị Đ.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên xét xử sơ thẩm phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử, phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử trong quá trình nghị án có cân nhắc đánh giá, xem xét nhưng việc giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Văn Vũ T là không thể đáp ứng được nhu cầu nhiệm vụ chính trị địa phương trong việc chỉ đạo phòng

chống các loại tội phạm liên quan về ma túy, nếu giảm nhẹ cho bị cáo thì khó thể cải tạo giáo dục bị cáo. Vì vậy quan điểm của người bào chữa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn Vũ T Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Vũ T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Vũ T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Vũ T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/9/2022.

Về biện pháp Tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Văn Vũ T: 01 điện thoại Iphone, đã qua sử dụng), được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114479 đóng dấu Công an xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Vũ T, Thạch Ly K.

- Trả cho bà Trương Thị Đ: 01 điện thoại hiệu OPPO Reno 7, đã qua sử dụng được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114479 đóng dấu Công an xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Vũ T, Thạch Ly K. Tiền Việt Nam: 4.571.000 (Bốn triệu năm trăm bảy mươi mốt ngàn đồng).

* Tịch thu tiêu hủy:

- Gói 01: Tinh thể rắn màu trắng (sau giám định) có khối lượng 85,4727 gam được để trong phong bì niêm phong số: 508MG1 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th. (Bên trong chứa ma túy)

- Gói 02: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) túi nylong màu trắng, kích thước 9cm x 6cm (sau giám định) có khối lượng 5,6107 gam; Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) túi nylong màu trắng, kích thước 8cm x 5cm (sau giám định) có khối lượng 9,8336 gam; Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) túi nylong màu trắng, kích thước 2,5cm x 2,3cm (sau giám định) có khối lượng 0,9487 gam đều được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG2 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội

dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th. (Bên trong chứa ma túy)

- Gói 03: Mẫu viên nén màu nâu nghiền nhỏ (03 (ba) viên nén màu nâu sau giám định) có khối lượng 1,0199 gam được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG3 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th. (Bên trong chứa ma túy)

- Gói 04: 03 (ba) túi nylong màu trắng được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG4 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th. (Bên trong chứa ma túy)

- Gói 05: Tinh bột màu trắng (sau giám định) có khối lượng 1,8307 gam được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG5 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th. (Bên trong chứa ma túy)

- Gói 06: Tinh bột màu hồng (sau giám định) có khối lượng 23,1699 gam được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG6 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th. (Bên trong chứa ma túy)

- Gói 07: 01 (một) bình thủy tinh không rõ hình dạng; 01 (một) ống hút không rõ hình dạng; 01 (một) ống thủy tinh không rõ hình dạng đều được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG7 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th. (Bên trong chứa ma túy)

- Gói 08: 04 (bốn) cái kéo bằng kim loại; 01 (một) cái cân tiểu ly; 01 (một) túi nylong được quấn băng keo bên ngoài; 01 (một) nắp cân bằng nhựa; 03 (ba) đoạn ống nhựa màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu trắng được quấn băng keo đen một đầu đều được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG8 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th.

- Gói 09: 01 (một) bật lửa tự chế; 01 (một) bình nhựa trên nắp có gắn 01 (một) ống hút không rõ hình dạng và 01 (một) ống thủy tinh không rõ hình dạng đều được để trong phong bì niêm phong số: 508/MG9 ghi ngày 22/9/2022 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th.

- 01(một) ống thủy tinh dài 13cm; 01(một) đoạn kim loại màu trắng dài 9,5cm; 01 (một) ống nhựa màu vàng dài 11cm tất cả được niêm phong trong

túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114491 đóng dấu Công an xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Vũ T, Thạch Ly K.

- 01(một) túi xách màu xanh, có 01 ngăn kéo, kích thước 19,5x11,5cm và một số túi nilon màu trắng có nhiều kích thước khác nhau, chứa sử dụng tất cả được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS2 mã số NS2. 2114487 đóng dấu Công an xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn Vũ T, Thạch Ly K.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Vũ T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TP HCM;
- VKSNDCC tại TP HCM;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Trà Vinh;
- TTG - CA tỉnh Trà Vinh;
- CQĐT – CA tỉnh Trà Vinh;
- CQ THAHS – CA tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thành